

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2022/DSST  
Ngày: 17- 6- 2022  
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH TRÀ VINH**

***-Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Diệp Hồng Tân

***Các Hội thẩm nhân dân:***

Ông Nguyễn Văn Triệu

Ông Đỗ Văn Chúc

***-Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Phước Hậu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:*** Bà Võ Thị Ngọc Hân, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 05/2021/TLST-DS, ngày 20 tháng 10 năm 2021, về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2022/QĐXX- ST, ngày 11 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự.

***Nguyên đơn:*** Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ

Địa chỉ: số 130 Ph, phường 3, quận P, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh T – Chức vụ chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trường T - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ-Chi nhánh tỉnh Trà Vinh.

Địa chỉ: số 27 N, khóm 10, phường 9, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Ông Nguyễn Trường T ủy quyền lại cho ông Nguyễn Bé L, Nhân viên Ngân hàng (Theo văn bản ủy quyền ngày 13/10/2021)

***- Bị đơn:*** Ông Lý Ngọc T, sinh năm 1981 (vắng mặt không rõ lý do)

Địa chỉ: ấp Chăng Mật, xã Hòa Lợi, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Nguyễn Bé L trình bày:*

Vào năm 2013 và 2014, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ-Chi nhánh tỉnh Trà Vinh có cho ông Lý Ngọc T vay, cụ thể như sau:

Gói tín dụng 1. Ngày 08/01/2014, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ- Chi nhánh tỉnh Trà Vinh cho ông Lý Ngọc T vay số tiền 50.000.000 đồng, lãi suất trong hạn 8,5%/năm, lãi suất quá hạn 12,75%/năm, thời hạn vay 24 tháng.

Gói tín dụng 2. Ngày 22/4/2013 Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ cho ông Lý Ngọc T vay số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất trong hạn 18%/năm, lãi suất quá hạn 27%/năm và phí dịch vụ chậm trả theo giấy đăng ký sử dụng Thẻ tín dụng Visa Dongabank tùy từng thời điểm là 4%, mục đích vay để tiêu dùng.

Biện pháp đảm bảo của các khoản tín dụng bằng hình thức tín chấp tiền lương hàng tháng.

Sau khi vay ông Lý Ngọc T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ đúng hạn cho Ngân hàng. Hiện ông Lý Ngọc T còn nợ Ngân hàng 02 gói tín dụng là 88.236.648 đồng, kể cả vốn, lãi và phí chậm trả.

Nay Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ-Chi nhánh tỉnh Trà Vinh yêu cầu ông Lý Ngọc T phải có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng số tiền 88.236.648 đồng, kể cả vốn, lãi, phí chậm trả và tính lãi phát sinh từ ngày 18/6/2022 đến khi ông T trả dứt nợ.

Quan điểm của Kiểm sát viên về tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa:

Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử, nhận thấy; Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật Tố tụng dân sự; thụ lý đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ tranh chấp và tư cách pháp lý của người tham gia tố tụng, thủ tục hòa giải, thu thập chứng cứ, cấp tổng đạt văn bản tố tụng đúng quy định.

Tại phiên tòa Hội đồng xét xử và thư ký đã thực hiện đúng quy định pháp luật về phiên tòa sơ thẩm.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng. Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn đã thực hiện quyền, nghĩa vụ đúng quy định pháp luật, riêng bị đơn không chấp hành theo quy định Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Nhận thấy ngày 08 tháng 01 năm 2014 ông Lý Ngọc T có vay tiền của Ngân hàng Đ 50.000.000 đồng theo Giấy đăng ký vay tiền kiêm khế ước nhân nợ, ngày 22/3/2013 ông Lý Ngọc T vay theo hợp đồng tín dụng Thẻ Visa Dongabank 5.000.000 đồng, ông T đã thực hiện giao dịch rút tiền qua Thẻ Visa 9.314.123 đồng là có thật. Sau khi vay ông T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng đúng quy định, việc Ngân hàng Đ khởi kiện yêu cầu ông T trả nợ hai khoản tín dụng là có căn cứ chấp nhận.

Đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 3 Điều 26, Điều 147, 227, 228, 246 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ-Chi nhánh tỉnh Trà Vinh.

Buộc ông Lý Ngọc T phải có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ -Chi nhánh tỉnh Trà Vinh số tiền của hai khoản tín dụng là 88.236.648 đồng kể cả vốn, lãi và phí chậm trả.

Ông Lý Ngọc T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] *Về tố tụng*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ-Chi nhánh tỉnh Trà Vinh có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, ông Lý Ngọc T vắng mặt không rõ lý do, căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[2] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp*: Vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng, căn cứ khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Ông Nguyễn Bé L có đơn xin giải quyết vắng mặt nhưng ông vẫn giữ nguyên yêu cầu, không có thay đổi bổ sung, sửa chữa gì thêm.

[3] Nhận thấy, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ-Chi nhánh Trà Vinh có cho ông Lý Ngọc T vay tiền hai lần, cụ thể như sau:

Lần.1 Ngày 08 tháng 01 năm 2014 ông Lý Ngọc T vay của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ -Chi nhánh tỉnh Trà Vinh số tiền 50.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận trong hạn 8,5%/năm, lãi suất quá hạn 12,75%/năm, thời hạn vay 24 tháng theo Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm kế ước nhận nợ. Sau khi vay ông T có trả nợ cho Ngân hàng được 28.340.782 đồng vốn và lãi. Hiện ông T còn nợ lại Ngân hàng của gói tín dụng một là 54.235.832 đồng kể cả vốn, lãi.

Lần 2. Ngày 22/4/2013 ông Lý Ngọc T vay của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ -Chi nhánh tỉnh Trà Vinh số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận trong hạn 18%/năm, lãi suất quá hạn 27%/năm và phí dịch vụ chậm trả là 4%, tùy từng thời điểm giao dịch theo Giấy đăng ký sử dụng Thẻ tín dụng Visa Dongabank. Sau khi vay ông T thực hiện các giao dịch rút tiền qua Thẻ Visa là 9.314.123 đồng, ông T không có trả vốn lãi cho Ngân hàng. Hiện ông T còn nợ Ngân hàng của khoản tín dụng hai là 34.000.816 đồng vốn, lãi và phí chậm trả.

Đối với ông Lý Ngọc T là bị đơn trong vụ án, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông T cố tình vắng mặt không rõ lý do.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với nội dung vụ án, phù hợp với quy định pháp luật, có căn cứ chấp nhận.

Xét thấy, sau khi ký hợp đồng hai gói tín dụng với Ngân hàng Đ-Chi nhánh tỉnh Trà Vinh, ông Lý Ngọc T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ đầy đủ theo quy định cho Ngân hàng là vi phạm hợp đồng vay.

Căn cứ các chứng cứ có trong hồ sơ, Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ, Giấy đăng ký sử dụng Thẻ tín dụng Visa Dongabank.

Xét đơn yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ-Chi nhánh tỉnh Trà Vinh là có cơ sở chấp nhận.

Căn cứ điều 463, 466, Bộ luật Dân sự.

Buộc ông Lý Ngọc T phải có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ-Chi nhánh tỉnh Trà Vinh số tiền của hai gói tín dụng là 88.236.648 đồng, kể cả vốn, lãi và phí chậm trả tính đến ngày 17/6/2022.

[4] *Về án phí*: Ông Lý Ngọc T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Bởi các lẽ trên.*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Áp dụng khoản 3 Điều 26, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng các Điều 463, 466, 467 468, 470 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ - Chi nhánh tỉnh Trà Vinh.

Tuyên xử: Buộc ông Lý Ngọc T phải trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ-Chi nhánh tỉnh Trà Vinh số tiền của gói tín dụng là 88.236.648 đồng (Tám mươi tám triệu, hai trăm ba mươi sáu nghìn, sáu trăm bốn mươi tám đồng) cụ thể như sau:

-Gói tín dụng một: 54.235.832 đồng. Trong đó:

Vốn gốc: 27.949.218 đồng

Lãi trong hạn: 2.210.000 đồng

Lãi quá hạn: 24.076.614 đồng (tính đến ngày 17/6/2022).

-Gói tín dụng hai: 34.000.816 đồng. Trong đó:

Vốn gốc: 9.314.123 đồng

Lãi trong hạn: 2.593.220 đồng; Lãi quá hạn: 15.675.669 đồng

Phí chậm trả: 6.417.804 đồng (tính đến ngày 17/6/2022).

*Về án phí:* Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Lý Ngọc T phải nộp 4.411.832 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ-Chi nhánh tỉnh Trà Vinh số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.045.400 đồng, theo biên lai thu tiền số: 0007131 ngày 18/10/2021 của Chi cục T hành án dân sự huyện Châu Thành.

Kể từ ngày 18/6/2022 trở đi cho đến khi T hành án xong, đối với số nợ gốc chưa trả, bên phải T hành án còn phải tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất ghi trong hợp đồng tín dụng cho đến khi ông Lý Ngọc T thanh lý xong các hợp đồng vay.

Án sơ thẩm xét xử công khai, báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú, để xin Tòa án cấp trên xét xử lại phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được T hành theo quy định tại điều 2 Luật T hành án dân sự thì người được T hành án dân sự, người phải T hành án dân sự có quyền thỏa thuận T hành án, quyền yêu cầu T hành án, tự nguyện T hành án hoặc bị cưỡng chế T hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, và Điều 9 Luật T hành án dân sự; thời hiệu T hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật T hành án dân sự.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHAN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND, tỉnh Trà Vinh.
- VKSND, huyện Châu Thành.
- THADS, huyện Châu Thành.
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ.

DIỆP HỒNG TÂN